TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ PHONG
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2020/HS-ST
Ngày 01/6/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ PHONG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Công Phong.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Huế và ông Cù Đức Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Huyền Anh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Na.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q tham gia phiên toà:

Bà Lang Thị Ngọc Trang, Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 6 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Na xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 28/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2020/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Lương Thị S; Tên gọi khác: Không; sinh năm 1983, tại huyện Q, tỉnh Na.

Nơi cư trú: Bản T, xã Tr, huyện Q, tỉnh Na; nghề nghiệp: Nguyên trồng trọt; trình độ học vấn: Không học; dân tộc: Thái; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lương Văn B; con bà: Lương Thị B; chồng: Lương Văn Tr (Đã chết); Con có 02 người; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/02/2020. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Lương Thị S: Ông Nguyễn Thái Quỳnh, Trợ giúp viên trợ giúp pháp lý, chi nhánh trợ giúp pháp lý số 2 thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Na. Có mặt.

Người phiên dịch: Bà Lang Thị V, sinh năm 1979; trú tại bản Ph, xã T, huyện Q, tỉnh Na. Có mặt.

Người làm chứng: + Anh Lô Văn T, sinh năm 1990; trú tại bản C, xã C, huyện Q, tỉnh Na. Vắng mặt.

+ Anh Hà Văn Ng, sinh năm 1987; trú tại bản L, xã Tr, huyện Q, tỉnh Na. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 28/02/2020 Hà Văn Ng đến nhà Lương Thị S mua 50.000 đồng ma túy để sử dụng. Lương Thị S nhận tiền và vào lấy gói ma túy chuẩn bị chia cho Ng một ít thì bị bắt quả tang. Thu giữ của bị cáo một gói chất bột màu trắng và 50.000 đồng.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q qua xác định trọng lượng gói chất bột màu trắng thu giữ của Lương Thị S có khối lượng 2,3 gam.

Bản kết luận giám định số 331/KL- PC09(Đ2-MT) ngày 02/3/2020 của phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Na kết luận:

Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Lương Thị S gửi tới giám định là Heroine. Số chất bột màu trắng thu giữ của Lương Thị S có khối lượng 2,3 gam (Hai phẩy ba gam).

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lương Thị S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Cụ thể: Vào lúc 16 giờ, ngày 28/02/2020 tại bản T, xã Tr, huyện Q, tỉnh Na, Lương Thị S đang bán trái phép chất ma túy thì bị bắt quả tang; thu của bị cáo 2,3 gam Heroine.

Cáo trạng số 29/CT-VKS- HS ngày 20/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Na truy tố bị cáo Lương Thị S về tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý"* theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Đối với người bán trái phép chất ma túy cho bị cáo, do không xác minh được họ tên và địa chỉ, nên không có cơ sở để điều tra xử lý. Đối với anh Hà Văn Ng đến mua 50.000 đồng ma túy với bị cáo để sử dụng, do Ng chưa nhận được ma túy và cũng chưa biết cụ thể số lượng ma túy sẽ mua được là bao nhiêu nên chưa đủ căn cứ để xử lý hình sự; cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Q vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã kết luận và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lương Thị S từ 03 năm đến 3 năm 06 tháng tù.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại; miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Người bào chữa không tranh luận về tội danh và đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ và xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Mặc dù không được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép, nhưng vào lúc 16 giờ, ngày 28/02/2020 tại bản T, xã Tr, huyện Q, tỉnh Na, bị cáo Lương Thị S đang bán trái phép chất ma túy thì bị bắt quả tang. Thu 2,3 gam Heroine. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước. Do đó bị cáo đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết nhân thân, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, mà còn làm ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe, nòi giống của con người, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Vì vậy cần xét xử nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội, răn đe và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên sau khi phạm tội bị cáo khai báo thành khẩn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Q đề nghị xử phạt bị cáo Lương Thị S từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù; người bào chữa đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 3 năm tù. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa là hợp lý.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản", do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo không có việc làm ổn định, thu nhập thấp, điều kiện kinh tế khó khăn, không có tài sản đáng giá. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với 2,3 gam Heroine. Cơ quan điều tra đã lấy đi giám định chất ma túy 0,3 gam, còn lại 2,0 gam. Đây là vật nhà nước cấm tàng trữ lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 50.000 đồng thu giữ của bị cáo, đây là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án, nên phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Lương Thị S phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Phạt Lương Thị S 03 (Ba) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 28/02/2020.

Căn cứ vào các điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ một phong bì thư bưu điện, bên trong có 02 (Hai) gam Heroine, vỏ gói ma túy thu giữ của bị cáo Lương Thị S; phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng).

Chi tiết vật chứng được ghi cụ thể trong biên bản giao nhận ngày 15/5/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q với Chi cục thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Na.

Căn cứ vào Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lương Thị S phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lương Thị S có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Na trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- *Bị cáo.*
- *VKSND huyện Q.*
-*VKSND tỉnh Na.*
- *Công an huyện Q.*
- *Chi cục THA DS huyện Q.*
- *Trại tạm giam; trại giam.*
- *Sở tư pháp; UBND xã nơi bị cáo cư trú.*
- *Lưu VP,THAHS, Hồ sơ vụ án.*

Nguyễn Công Phong